TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGHĨA HÀNH** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2019/HS-ST
Ngày 13-5-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA HÀNH, TỈNH QUẢNG NGÃI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

***- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*:** Bà Trần Thị Thi Thơ

- *Các Hội thẩm nhân dân*:

+ Ông Ngô Văn Lâm

+ Ông Huỳnh Tấn Thương

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Nha – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hành tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Khánh Vương – Kiểm sát viên

Ngày 13 tháng 5 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Q xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 07/2019/TLST-HS, ngày 03/4/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2019/QĐXXST-HS, ngày 02/5/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Quốc T,** tên gọi khác: Út T, sinh ngày 12 tháng 6 năm 1993 tại huyện Q, tỉnh Quảng Ngãi; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn E, xã R, huyện Q, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: không nghề; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Huỳnh Thị Hồng Đ; vợ: Trần Thị Thanh T1, có 01 con sinh năm 2015; tiền án: có 02 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" tại bản án số 07/2010/HS-ST ngày 29-7-2010 của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Quảng ngãi và Bản án hình sự phúc thẩm số 69/2011/HS-PT ngày 20-01-2011 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi; Bản án số 88/2016/HSST ngày 12-9-2016 của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi; Tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 20-01-2019 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Đặng Thị T2, sinh năm 2000. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Trú tại: Thôn K, xã R, huyện Q, tỉnh Quảng Ngãi.

- Người làm chứng: Huỳnh Thị Hồng Đ, sinh năm 1961. Có mặt.

Trú tại: Thôn E, xã R, huyện Q, tỉnh Quảng Ngãi.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa; nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 50 phút ngày 19/01/2019, Nguyễn Quốc T đi bộ đến tiệm tạp hóa P ở thôn K, xã R để mua thuốc lá và card điện thoại. Khi đến tiệm tạp hóa, do không nhìn thấy ai nên T đi thẳng vào bên trong quán và nhìn thấy chị Đặng Thị T2 đang nằm ngủ bên trong quán. Lúc này, T nhìn thấy một chiếc điện thoại di động hiệu SAMSUNG J7 Pro J730 Gold màu vàng của chị T2 đang để trên tủ gỗ gần đầu giường nên nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại này để sử dụng. Quan sát không thấy ai, T bước tới, dùng tay phải lấy chiếc điện thoại rồi bỏ vào túi quần bên phải của mình, sau đó T nhanh chóng đi ra ngoài. Trên đường về, T lấy điện thoại ra sử dụng nhưng không có mật khẩu nên không sử dụng được. Để tránh bị phát hiện, T gỡ kính cường lực và sim điện thoại vứt bỏ ở ven đường. Sau đó, T đem điện thoại bỏ vào túi quần đùi và giấu ở nhà tắm.

Khi chị T2 thức dậy, không tìm thấy điện thoại nên kiểm tra camera của tiệm tạp hóa thì phát hiện có người thanh niên vào quán trộm cắp điện thoại của mình. Nhận ra người thanh niên đó là T nên chị T2 làm đơn tố giác hành vi trộm cắp tài sản của Nguyễn Quốc T đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra, ban đầu T khai quanh co chối tội, nhưng sau khi mẹ của T là bà Huỳnh Thị Hồng Đ phát hiện được chiếc điện thoại T giấu trong phòng tắm, biết là tài sản do T phạm tội mà có nên bà Đ giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q. Lúc này, T mới thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Theo Bản kết luận định giá số 02/KL-HĐĐGTTHS ngày 19/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Q xác định chiếc điện thoại di động hiệu SAMSUNG J7 Pro J730 Gold của chị Đặng Thị T2 do Nguyễn Quốc T trộm cắp ngày 19/01/2019 có giá trị 4.194.000 đồng.

Bản kết luận giám định số 165/KLGĐ-PC09 ngày 30/01/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi đã trích xuất hình ảnh đại diện trong 03 tập tin video được lưu trữ trong 01 USB, màu bạc, bên ngoài có ghi chữ Kingston 8GB, bao gồm: có 28 hình ảnh ghi nhận quá trình từ khi các đối tượng xuất hiện vào nhà bị hại đến khi rời khỏi.

Về vật chứng**:** Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ các đồ vật, tài sản gồm: 01 (một) USB, màu bạc, bên ngoài có ghi chữ Kingston 8GB; 01 (một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG GALAXY J7 Pro J730 Gold. Có số Imel: 356446/08/326584/8; 01 (một) áo khoác nam màu xám, mặt trong màu đen, phần dây kéo bằng nhựa màu đen; 01 (một) quần dài màu xám, chất liệu dạng thun (co giãn), lưng quần có dây dù màu đen; 01 (một) đôi dép hai quay màu đen; 01 (một) vòng dây đeo tay, được tạo bởi nhiều hạt tròn màu đen; 01 (một) quần đùi màu đen; 01 (một) áo thun màu trắng, cổ tròn. Toàn bộ các đồ vật, tài sản trên đã qua sử dụng.

Cáo trạng số 512/QĐ-VKS, ngày 02/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Quảng Ngãi đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc T về tội "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa**,** kiểm sát viên thực hành quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quốc T phạm tội "Trộm cắp tài sản" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 32; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc T từ 12 tháng đến 18 tháng tù, được khấu trừ thời hạn tạm giam.

- Về dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, không có yêu cầu bồi thường gì khác; nên không đề nghị xem xét.

- Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử trả lại cho bị cáo Nguyễn Quốc T 01 áo khoác, 01 quần dài, 01 đôi dép, 01 vòng dây đeo tay, 01 quần đùi và 01 áo thun vì không liên quan đến hành vi phạm tội ngày 19/01/2019.

- Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quốc T phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố; điều tra viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 37 Bộ luật Tố tụng hình sự; kiểm sát viên thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều 42 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không khiếu nại hành vi, quyết định tố tụng gì của điều tra viên, kiểm sát viên. Do đó, trình tự, thủ tục tố tụng trong vụ án là hợp pháp.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quốc T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung vụ án. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở chứng cứ xác định bị cáo Nguyễn Quốc T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự; đủ khả năng hiểu biết và điều khiển hành vi của bị cáo. Nhưng với mục đích có tiền tiêu xài cá nhân, nên vào khoảng 05 giờ 50 phút ngày 19/01/2019, Nguyễn Quốc T đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 Pro J730 Gold màu vàng của chị T2 tại tiệm tạp hóa P ở thôn K, xã R, huyện Q. Tại Bản kết luận định giá tài sản ngày 19/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Q là **4.194.000 đồng** (*Bốn triệu một trăm chín mươi bốn nghìn đồng).* Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Quốc T phạm tội "Trộm cắp tài sản"; tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nguyễn Quốc T trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo; người bị hại có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên cần áp dụng điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi xét xử đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nguyễn Quốc T đã bị Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi xét xử 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", tại Bản án số 88/2016/HSST ngày 12/9/2016; ngày 27/8/2017 chấp hành xong hình phạt tù; tính đến ngày 19/01/2019 thì chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 53 Bộ luật hình sự thì trường hợp phạm tội của Nguyễn Quốc T vào ngày 19/01/2019 được coi là "Tái phạm", đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự

[5] Hội đồng xét xử cũng xét thấy:

Bị cáo Nguyễn Quốc T có nhân thân xấu; bản thân không có nghề nghiệp ổn định. Bị cáo đã bị xử phạt tù nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn cố ý tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội là thể hiện tính chất coi thường pháp luật; thiếu tính ăn năn hối cải, tu dưỡng rèn luyện bản thân. Do đó, cần áp dụng Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt tù đối với bị cáo nhằm cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian để ren đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về phần dân sự: Người bị hại Đặng Thị T2 đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, không có yêu cầu gì khác. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ một số vật chứng, đồ vật, tài sản:

- 01 USB màu bạc là vật chứng chứa các dữ liệu điện tử được sao lưu từ camera của tiệm tạp hóa P, đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra niêm phong, cần lưu vào hồ sơ vụ án;

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG GALAXY J7 Pro J730 Gold, số Imel: 356446/08/326584/8 là tài sản của chị Đặng Thị T2 bị Nguyễn Quốc T trộm cắp, nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q đã trả lại tài sản trên cho chị T2 là đúng quy định pháp luật.

Đối với 01 (một) áo khoác nam màu xám, mặt trong màu đen, phần dây kéo bằng nhựa màu đen; 01 (một) quần dài màu xám, chất liệu dạng thun (co giãn), lưng quần có dây dù màu đen; 01 (một) đôi dép hai quay màu đen; 01 (một) vòng dây đeo tay, được tạo bởi nhiều hạt tròn màu đen; 01 (một) quần đùi màu đen; 01 (một) áo thun màu trắng, cổ tròn. Toàn bộ các đồ vật, tài sản trên đã qua sử dụng. Là tài sản của bị cáo Nguyễn Quốc T, các tài sản này không liên quan đến hành vi phạm tội ngày 19-01-2019 nên cần tuyên trả lại cho bị cáo Nguyễn Quốc T.

[8] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q phù hợp với nhận định trên, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quốc T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 32; Điều 38; Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

1- Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Quốc T** (tên gọi khác: Út T) phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Quốc T** (tên gọi khác: Út T) 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20-01-2019 (ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam).

3- Về xử lý vật chứng:

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Quốc T (tên gọi khác: Út T): 01 (một) áo khoác nam màu xám, mặt trong màu đen, phần dây kéo bằng nhựa màu đen; 01 (một) quần dài màu xám, chất liệu dạng thun (co giãn), lưng quần có dây dù màu đen; 01 (một) đôi dép hai quay màu đen; 01 (một) vòng dây đeo tay, được tạo bởi nhiều hạt tròn màu đen; 01 (một) quần đùi màu đen; 01 (một) áo thun màu trắng, cổ tròn. Toàn bộ các đồ vật, tài sản trên đã qua sử dụng.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 8/5/2019 giữa Công an huyện Q với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q.

4- Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Quốc T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Q;
- Cơ quan THAHS CA huyện Q;
- Nhà tạm giữ CA huyện Q;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Q;
- Chi cục THADS huyện Q;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Thi Thơ